TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 53/2025/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 23 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 654/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2025 về việc "Ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 01/12/1969

Căn cước công dân số: 056069006293

Trú tại: Tổ G V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường T, tỉnh Khánh Hòa).

- Bị đơn: Bà **Lê Thị Kiều D**, sinh ngày 21/3/1970

Căn cước công dân số: 056170007292

Trú tại: Tổ G V, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường T, tỉnh Khánh Hòa).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn ông Nguyễn Văn T và bị đơn bà Lê Thị Kiều D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Kiều D tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Kiều D có 02 con chung là Nguyễn Lê Duy T1, sinh ngày 13/01/2001 và Nguyễn Lê Duy T2, sinh ngày 10/5/2010. Cháu T1 đã trưởng thành, có khả năng lao động nên Tòa án không xem xét giải quyết. Giao cháu Nguyễn Lê Duy T2 cho ông Nguyễn Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà Lê Thị Kiều D không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Kiều D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000751 ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Khánh Hòa). Ông Nguyễn Văn T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 1 – Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực 1 – Khánh Hòa;
- UBND xã V, TP Nha Trang (nay là UBND phường T, tỉnh Khánh Hòa)
(GCNKH số 07 ngày 21/01/2000);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Quỳnh Trang